

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN GIA ĐÌNH
V/v yêu cầu xác định con cho cha**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA VANG THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Thành phần giải quyết việc hôn nhân gia đình gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Phú Đạt.

Thư ký phiên họp: Ông Phạm Đình Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Duy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 13/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 06 năm 2023 về việc xác định con cho cha theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình số: 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- ***Người yêu cầu:*** Ông **Phạm Văn S**, sinh năm: 1999. Địa chỉ: Thôn B, xã K, huyện L, tỉnh QB. Nơi ở hiện nay: Thôn Q 1, xã H, huyện H, thành phố Đ. Có mặt

- ***Người bị yêu cầu:*** Cháu **Đình Văn K**, sinh ngày: 20/6/2021. ***Người đại diện hợp pháp của cháu Đình Văn K:*** Bà **Nguyễn Thị Ánh T**, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Thôn Thôn Q 1, xã H, huyện H, thành phố Đ. Bà T có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Nguyễn Thị Ánh T**, sinh năm: 1998. Địa chỉ: Thôn Q 1, xã H, huyện H, thành phố Đ. Có mặt

+ Ông **Đình Văn K1**, sinh năm: 1993. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện H, thành phố Đ. Có đơn xin giải quyết vắng mặt

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp người yêu cầu ông Phạm Văn S trình bày: Tôi và bà Nguyễn Thị Ánh T có quan hệ tình cảm. Bà T và ông Đình Văn K1 kết hôn năm 2021. Trong thời kỳ hôn nhân ông K1 và bà T có 01 con chung là Đình Văn K, sinh ngày: 20/6/2021. Do nghi ngờ cháu K là con ruột của mình nên tôi gửi mẫu đến Công ty cổ phần phân tích di truyền để xét nghiệm và kết quả thể hiện cháu K và tôi có quan hệ huyết thống. Bà T và ông K1 đã được Tòa án giải quyết cho ly hôn đồng thời ông K1, bà Tuyết cũng xác định cháu K là con ruột của tôi. Do đó, tôi đề nghị Tòa án xác định cháu Đình Văn K, sinh ngày: 20/6/2021 là con mình.

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ánh T trình bày: Tôi và ông Đinh Văn K1 được Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang giải quyết cho ly hôn vào ngày 15/6/2021. Trong thời kỳ hôn nhân tôi và ông K1 có 01 con chung là Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021. Đồng thời giữa tôi và ông Phạm Văn S cũng có quan hệ tình cảm. Giữa cháu K và ông Đinh Văn K1 không có quan hệ huyết thống. Nay tôi xác định cháu K là con ruột ông S nên đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn S.

Quá trình tham gia tố tụng và tại phiên họp người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn K1 trình bày: Tôi và bà Nguyễn Thị Ánh T được Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang giải quyết cho ly hôn vào ngày 15/6/2021. Trong thời kỳ hôn nhân tôi và bà T có 01 con chung là Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021. Nay tôi xác định cháu K không phải là con ruột của tôi mà là con của ông Phạm Văn S nên thống nhất với yêu cầu của ông S về việc đề nghị Tòa án xác định cháu Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021 là con của ông Phạm Văn S.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình kể từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị Thẩm phán chủ tọa phiên họp căn cứ các Điều 89, 90, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 29, 369, 370, 371, 372 BLTTDS chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn S, xác định cháu Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021 là con của ông Phạm Văn S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc hôn nhân gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng nhận định như sau:

[1] Về thẩm quyền: Ông Phạm Văn S yêu cầu Tòa án xác định cháu Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021 là con mình. Người bị yêu cầu có nơi cư trú tại thôn Quá Giáng 1, xã Hòa Phước, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng nên loại việc hôn nhân gia đình này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang theo quy định tại khoản 10 Điều 29, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu của ông Phạm Văn S thì thấy: Theo quy định tại khoản 1 Điều 89 Luật Hôn nhân và gia đình thể hiện: “*Người không được nhận là cha, mẹ của một người có thể yêu cầu Tòa án xác định người đó là con mình*”.

Trong thời kỳ hôn nhân, bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Đinh Văn K1 có 01 con chung là cháu Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021. Tuy nhiên giữa ông Phạm Văn S và bà Nguyễn Thị Ánh T có quan hệ tình cảm. Nên khi nghi ngờ cháu K là con của mình, ông S yêu cầu Tòa án xác định cháu cháu Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021 là con của mình.

Xét thấy: Tại Kết luận giám định số: 24/KL-KTHS ngày 20/3/2023 của Phân Viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng xác định: “*Đinh Văn K là con đẻ của Nguyễn Thị Ánh T với Phạm Văn S*”. Kết quả giám định phù hợp với lời khai của ông Phạm Văn S, bà Nguyễn Thị Ánh T và ông Đinh Văn K1. Như vậy, có đủ cơ sở để khẳng định

cháu Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021 là con của ông Phạm Văn S. Do đó yêu cầu của ông Phạm Văn S là có cơ sở được chấp nhận.

[3] *Về lệ phí*: Ông Phạm Văn S phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Các Điều 89, 90, 101, 102 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 29, 369, 370, 371, 372 BLTTDS, Điều 6, 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Văn S. Xác định Đinh Văn K, sinh ngày: 20/6/2021 là con của ông Phạm Văn S, sinh năm: 1999; địa chỉ: Thôn Bang, xã Kim Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc hôn nhân gia đình: Ông Phạm Văn S phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0009088 ngày 06/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Như vậy, ông Phạm Văn Sơn đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người đại diện hợp pháp của người bị yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Riêng người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND huyện Hòa Vang
- Lưu Hồ sơ.

Phạm Phú Đạt

